

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1514 /QĐ-STNMT-TTCNTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về ban hành Quy chế Quản lý, vận hành, sử dụng Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường

**GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Lưu trữ ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Luật Bảo vệ Bí mật nhà nước ngày 15 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường;

Căn cứ nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Quyết định số 121/2003/QĐ-UB ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc thành lập Sở Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 12/2023/QĐ-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế thu thập, quản lý, kết nối, chia sẻ, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

mu

Căn cứ Quyết định số 1048/QĐ-STNMT-TTCNTT ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc công bố Kiến trúc tổng thể công nghệ thông tin ngành tài nguyên và môi trường Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1270/QĐ-STNMT-VP ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Nội quy Bảo vệ bí mật Nhà nước tại Sở Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 262/QĐ-STNMT-TTCNTT ngày 25 tháng 3 năm 2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường về ban hành Quy định về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin trong hoạt động của Sở Tài nguyên và Môi trường;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Quản lý, vận hành, sử dụng Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường, Chánh Văn phòng Sở, Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở; công chức, viên chức và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận: *h*

- Như Điều 3;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Giám đốc Sở; các Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, TTCNTT.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Toàn Thắng



QUY CHẾ

Quản lý, vận hành, sử dụng Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường

(Kèm theo Quyết định số **1514** /QĐ-STNMT-TTCNTT ngày **21** tháng **12** năm 2023 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định về quản lý, vận hành, sử dụng và cung cấp thông tin trên Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường.
- Quy chế này áp dụng đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh; các tổ chức, cá nhân tham gia khai thác và sử dụng dịch vụ của Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường* là đầu mối truy cập thông tin, dữ liệu trên môi trường mạng phục vụ việc công bố dữ liệu mở, cung cấp thông tin về chia sẻ dữ liệu tài nguyên và môi trường Thành phố Hồ Chí Minh; cung cấp các tài liệu, dịch vụ, công cụ, ứng dụng xử lý, khai thác dữ liệu được công bố.
- Cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường* là tập hợp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường đã được kiểm tra, đánh giá và tổ chức quản lý, lưu trữ một cách có hệ thống được xây dựng, cập nhật và duy trì phục vụ quản lý nhà nước và các hoạt động kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, nghiên cứu khoa học, giáo dục đào tạo và nâng cao dân trí.
- Siêu dữ liệu (metadata)* là những thông tin mô tả các đặc tính của dữ liệu như nội dung, định dạng, chất lượng, điều kiện và các đặc tính khác nhằm tạo thuận lợi cho quá trình tìm kiếm, truy cập, quản lý và lưu trữ dữ liệu.

4. *Dữ liệu mở của cơ quan nhà nước*: là dữ liệu được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố rộng rãi cho cơ quan, tổ chức, cá nhân tự do sử dụng, tái sử dụng và chia sẻ. Trong Quy định này, dữ liệu mở được hiểu là dữ liệu mở của cơ quan nhà nước.

5. *Dịch vụ Web*: Dịch vụ (Service) là tập hợp các xử lý, có khả năng truy xuất thông qua các giao tiếp của một thực thể thuộc hệ thống thông tin, các dịch vụ này được hoạt động trên môi trường Web và vận hành dựa trên nền tảng các công nghệ Web. Dịch vụ Web là dịch vụ chia sẻ dữ liệu.

6. *GIS (Geographic Information System)* được hiểu là Hệ thống thông tin địa lý: là bộ công cụ máy tính để lập và phân tích các sự vật, hiện tượng có gắn với dữ liệu không gian. Công nghệ GIS kết hợp các thao tác cơ sở dữ liệu thuộc tính và các phép phân tích thống kê, phân tích không gian. Dữ liệu không gian chiếm một tỷ lệ lớn trong cơ sở dữ liệu của ngành tài nguyên và môi trường nên việc ứng dụng công nghệ GIS là đặc thù của ngành tài nguyên và môi trường.

Điều 3. Chức năng, tên gọi và địa chỉ truy cập của Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường

1. Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường có chức năng:

a) Thực hiện mục tiêu kết nối, chia sẻ dữ liệu, thông tin về tài nguyên và môi trường trên môi trường điện tử;

b) Tạo môi trường điện tử để các tổ chức, cá nhân dễ dàng tiếp cận, khai thác và sử dụng các dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường Thành phố Hồ Chí Minh;

c) Công khai, minh bạch hoạt động ngành tài nguyên và môi trường nhằm từng bước thực hiện mục tiêu chính quyền số theo hướng dữ liệu mở, hệ sinh thái mở;

d) Kiến tạo môi trường phát triển mới dựa trên nền tảng chia sẻ và cung cấp dữ liệu tài nguyên và môi trường bằng môi trường điện tử.

2. Tên gọi: **Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường.**

3. Địa chỉ truy cập Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường là: <https://geoportal-stnmt.tphcm.gov.vn>.

Điều 4. Vị trí, vai trò Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường trong kiến trúc tổng thể công nghệ thông tin ngành tài nguyên và môi trường

Theo kiến trúc tổng thể công nghệ thông tin ngành tài nguyên và môi trường được ban hành tại Quyết định số 1048/QĐ-STNMT-TTCNTT ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường có vị trí, vai trò như sau:

1. Là nơi ngành tài nguyên và môi trường quản lý và công bố danh mục dữ liệu về tài nguyên và môi trường theo đúng quy định tại Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường.

2. Là nơi các nhà cung cấp dữ liệu, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về tài nguyên và môi trường và các hệ thống chính phủ điện tử, khai báo và mô tả các dữ liệu cũng như các dịch vụ Web cung cấp thông tin, dữ liệu của mình để các thành phần khác trong toàn hệ thống có thể dùng chung.

3. Là nơi các tổ chức và cá nhân tìm kiếm, khám phá và tìm hiểu cách tiếp cận để tiến hành khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường đã được tích hợp trong “Hệ thống trực tích hợp các dịch vụ Web ngành Tài nguyên và Môi trường” có Quy chế Quản lý, sử dụng kèm theo Quyết định số 309/QĐ-STNMT-CNTT ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 5. Ngôn ngữ trình bày và thông tin cung cấp

Ngôn ngữ chính trình bày thông tin trên Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường là tiếng Việt. Thống nhất chỉ sử dụng Bộ mã tiếng Việt Unicode, TCVN 6909-2001; trên cơ sở thông tin tiếng Việt, khi có đủ điều kiện, sẽ tổ chức biên dịch và cập nhật phần tiếng Anh trên Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường.

Điều 6. Nội dung thông tin được cung cấp trên Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường

1. Trang chủ: Cho phép người dùng tra cứu, tìm kiếm, xem thông tin, tải siêu dữ liệu về tài nguyên và môi trường.

2. Siêu dữ liệu: Cho phép tìm kiếm siêu dữ liệu theo các tiêu chí từ cơ bản đến nâng cao, kết hợp bộ lọc dữ liệu, xem thông tin, tải siêu dữ liệu về tài nguyên và môi trường.

3. Bản đồ: Chức năng WebGIS trực tuyến cho phép khám phá siêu dữ liệu và các dịch vụ bản đồ, bản đồ chuyên đề, cho phép người dùng xem thông tin các dịch vụ bản đồ và đo chiều dài, diện tích khu vực.

4. Tư liệu: Cho phép người dùng tra cứu, tìm kiếm, xem, tải tài liệu về thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường

5. Tin tức: Cho phép người dùng tra cứu, tìm kiếm, xem tin tức về thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường.

6. Ứng dụng: Cho phép người dùng tra cứu, tìm kiếm, xem thông tin về các ứng dụng; đăng ký cung cấp thông tin ứng dụng, dữ liệu tài nguyên và môi trường

7. Hỗ trợ: Cho phép người dùng tra cứu, tìm kiếm, xem, tải tài liệu hướng dẫn.

8. Giới thiệu: Cho phép người dùng tra cứu, tìm kiếm, xem thông tin giới thiệu về Cổng, tổ chức thành viên, liên hệ.

9. Địa chỉ Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường: Số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Số điện thoại liên hệ: 02838277686.

10. Địa chỉ tiếp nhận tin, bài:

Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường;

Số 14/5 đường Kỳ Đồng, Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh;

Hộp thư điện tử (Email): ttcntt.stnmt@tphcm.gov.vn.

Chương II

QUẢN LÝ, VẬN HÀNH

Điều 7. Nguồn thông tin, dữ liệu của Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường

Nguồn thông tin, dữ liệu của Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường bao gồm:

1. Thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường.
2. Tin, bài tổng hợp từ các Trang thông tin điện tử tổng hợp liên quan đến thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường.
3. Tài liệu nghiên cứu khoa học, ứng dụng liên quan đến dữ liệu, khai thác dữ liệu về tài nguyên và môi trường.
4. Dịch vụ web liên quan đến dữ liệu, khai thác dữ liệu về tài nguyên và môi trường.

Điều 8. Thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường

Thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường được đăng tải trên Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường là các thông tin, dữ liệu đã được thu thập và lưu trữ theo đúng quy định tại Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ về thu thập, quản lý,

khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; đã được cơ quan có thẩm quyền ban hành Quyết định công bố.

Điều 9. Tin, bài tổng hợp từ các Trang thông tin điện tử tổng hợp liên quan đến thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường

Tin, bài tổng hợp từ các Trang thông tin điện tử tổng hợp liên quan đến thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường gồm các tin tức, bài viết tổng hợp từ các báo, đài, trang thông tin điện tử chính thống của các Cơ quan Nhà nước và có ghi rõ nguồn theo quy định.

Điều 10. Tài liệu nghiên cứu khoa học, các ứng dụng liên quan đến dữ liệu, khai thác dữ liệu về tài nguyên và môi trường

Tài liệu nghiên cứu khoa học, các ứng dụng liên quan đến dữ liệu, khai thác dữ liệu tài nguyên và môi trường bao gồm bài viết, báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin về khai thác thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường.

Điều 11. Dịch vụ web liên quan đến dữ liệu, khai thác dữ liệu về tài nguyên và môi trường

Dịch vụ web liên quan đến thông tin, dữ liệu, khai thác thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường là các dịch vụ web đã đăng ký khai báo kết nối khai thác, chia sẻ theo quy định tại Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

Điều 12. Quản lý Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường

1. Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chủ quản của Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường; mọi hoạt động của Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường đều thuộc sự chỉ đạo của Sở Tài nguyên và Môi trường.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường giao Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường trực tiếp quản lý và duy trì mọi hoạt động của Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường, thực hiện các nội dung cụ thể sau:

a) Biên tập toàn bộ nội dung của Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường;

b) Quản trị và thực hiện các biện pháp kỹ thuật để bảo đảm an toàn, an ninh cho hoạt động của Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường;

c) Theo dõi các vấn đề về kỹ thuật trong việc đăng tải thông tin lên Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường;

d) Nghiên cứu đề xuất Kế hoạch nâng cấp, phát triển Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường cho phù hợp với nhu cầu khai thác và sử dụng.

Điều 13. Công tác biên tập Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường

1. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập Ban Biên tập Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường để thực hiện chức năng biên tập và cung cấp thông tin.

2. Thành viên Ban Biên tập do Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường quyết định. Ban biên tập phân công một người là Thư ký Ban Biên tập giúp việc cho Ban Biên tập.

3. Thành viên của Ban Biên tập làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và được hưởng phụ cấp theo quy định pháp luật.

4. Nhiệm vụ của Ban Biên tập

a) Xây dựng, thực hiện Kế hoạch hoạt động của Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường theo sự chỉ đạo của Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường;

b) Tổ chức viết tin bài, khai thác thông tin từ các nguồn hoạt động thường xuyên của đơn vị và từ các đơn vị có liên quan đến hoạt động của Sở Tài nguyên và Môi trường để đảm bảo cho Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường luôn hoạt động có chất lượng, thường xuyên, hiệu quả và hợp pháp;

c) Tiếp nhận các thông tin do các tổ chức, cá nhân gửi cho Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường; tổ chức biên tập, duyệt nội dung thông tin, hình thức trình bày, tính thẩm mỹ và tính chính xác của thông tin;

d) Giám sát hoạt động, kỹ thuật vận hành của Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường; nhằm đảm bảo hoạt động liên tục, kịp thời đối với thông tin tích hợp và phương hướng phát triển mở rộng.

Điều 14. Công tác quản trị và đảm bảo kỹ thuật Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường

a) Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường trực tiếp thực hiện quyền quản trị Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài

nguyên và môi trường và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ tại các điểm b, c, d Khoản 2 Điều 12.

b) Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường phân công viên chức của Trung tâm phụ trách về kỹ thuật vận hành Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường.

Điều 15. Công tác đảm bảo an toàn thông tin

1. Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường được đảm bảo an toàn, an ninh thông tin tuân thủ các nguyên tắc, quy định chung tại Điều 4 Luật An toàn thông tin mạng ngày 10 tháng 12 năm 2018 và Điều 4 Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Đảm bảo an toàn thông tin đối với phần mềm, ứng dụng

Thiết lập, phân quyền truy nhập, quản trị, sử dụng tài nguyên khác nhau của phần mềm, ứng dụng với người sử dụng, nhóm người sử dụng có chức năng, yêu cầu nghiệp vụ khác nhau; tách biệt cổng giao tiếp quản trị phần mềm ứng dụng với cổng giao tiếp cung cấp dịch vụ; đóng các cổng giao tiếp không sử dụng.

Chỉ cho phép sử dụng các giao thức mạng có hỗ trợ chức năng mã hóa thông tin như SSH, SSL, VPN hoặc tương đương khi truy nhập, quản trị phần mềm, ứng dụng từ xa trên môi trường mạng; hạn chế truy cập đến mã nguồn của phần mềm, ứng dụng và phải đặt mã nguồn trong môi trường an toàn do bộ phận chuyên trách công nghệ thông tin quản lý.

Phần mềm, ứng dụng cần được kiểm tra phát hiện và khắc phục các điểm yếu về an toàn, an ninh thông tin trước khi đưa vào sử dụng và trong quá trình sử dụng. Định kỳ thực hiện quy trình kiểm soát cài đặt, cập nhật, vá lỗi bảo mật phần mềm, ứng dụng trên các máy chủ.

3. Đảm bảo an toàn thông tin đối với tài khoản quản trị, người dùng và thiết bị phục vụ quản trị hệ thống

a) Tài khoản quản trị

Tài khoản quản trị hệ thống phải tách biệt với tài khoản truy cập của người dùng thông thường. Tài khoản quản trị hệ thống phải được giao đích danh cá nhân làm công tác quản trị.

Mật khẩu quản trị phải được quản lý trong các phần mềm mã hóa trên các thiết bị dành riêng cho quản trị hệ thống. Trường hợp cần thiết để bảo đảm an toàn, an ninh cho hệ thống, phải triển khai hệ thống quản lý tài khoản đặc quyền để thực hiện quản lý, lưu giữ, cấp phát tài khoản quản trị hệ thống.

Mật khẩu phải được thay đổi tối thiểu 02 tháng một lần.

b) Mật khẩu tài khoản dùng để quản trị hệ thống thông tin; truy cập thiết bị lưu khóa bí mật phải đáp ứng các yêu cầu sau:

Có tối thiểu 10 ký tự, gồm tối thiểu 3 trong 5 loại ký tự sau: chữ cái viết hoa (A-Z); chữ cái viết thường (a - z); chữ số (0 - 9); các ký tự khác trên bàn phím máy tính (' ~ ! @ # \$ % ^ & * () _ - + = { } [] \ | : ; “ ‘ < > , . ? /) và dấu cách; không chứa tên tài khoản.

c) Quản lý tài khoản người dùng

Cá nhân sử dụng hệ thống thông tin được cấp và sử dụng tài khoản truy cập với định danh duy nhất gắn với cá nhân đó.

Trường hợp người dùng thay đổi vị trí công tác, chuyển công tác, thôi việc hoặc nghỉ hưu thì đơn vị quản lý người dùng phải thông báo bằng văn bản cho Sở Tài nguyên và Môi trường để thực hiện điều chỉnh, thu hồi, hủy bỏ các quyền sử dụng của người dùng đó.

Phải có văn bản đề nghị của đơn vị quản lý người dùng trong trường hợp cần duy trì tài khoản của người dùng sau thời điểm người dùng chính thức thay đổi vị trí công tác, chuyển công tác, thôi việc, nghỉ hưu; trong đó nêu rõ lý do, các quyền sử dụng cần duy trì và thời gian duy trì.

Người dùng có trách nhiệm bảo vệ thông tin tài khoản được cấp, không tiết lộ mật khẩu hoặc đưa cho người khác phương tiện xác thực tài khoản của mình ngoại trừ các trường hợp: cần xử lý công việc khẩn cấp của đơn vị; cần cung cấp, bàn giao cho đơn vị các thông tin, tài liệu do cá nhân quản lý.

d) Thiết bị (máy tính cá nhân, máy tính xách tay, máy tính bảng, điện thoại...) phục vụ quản trị hệ thống

Chỉ được sử dụng cho mục đích quản trị hệ thống; chỉ cài đặt và sử dụng các phần mềm quản trị đúng bản quyền, nguồn gốc rõ ràng, thực sự cần thiết; không được kết nối trực tiếp đến máy chủ để thực hiện quản trị cấu hình mà phải kết nối với máy chủ quản trị qua các đường truyền có mã hóa bảo mật theo quy định.

Điều 16. Quy trình biên tập, đăng tải thông tin

1. Thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường

a) Thu thập thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường

Hàng năm, Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường xây dựng Kế hoạch thu thập thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường, tham mưu Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt theo quy định tại Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2017

của Chính phủ về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường.

Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc thu thập thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường theo Kế hoạch đã được phê duyệt, báo cáo kết quả thực hiện cho Sở Tài nguyên và Môi trường để Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định công bố danh mục thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường.

b) Phê duyệt đăng tải thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường

Ngay khi được Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định công bố danh mục thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường thực hiện đăng tải thông tin, dữ liệu tài nguyên môi trường trên Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường.

2. Tin, bài tổng hợp từ các Trang thông tin điện tử tổng hợp liên quan đến thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường; tài liệu nghiên cứu khoa học, các ứng dụng, liên quan đến dữ liệu, khai thác dữ liệu tài nguyên và môi trường; dịch vụ web liên quan đến dữ liệu, khai thác dữ liệu tài nguyên và môi trường.

a) Thu thập thông tin

Ban biên tập phân công người phụ trách thường xuyên cập nhật, tổng hợp các tin tức, bài viết; tài liệu nghiên cứu khoa học; dịch vụ web liên quan đến dữ liệu, khai thác dữ liệu về tài nguyên và môi trường từ các báo, đài, trang thông tin điện tử chính thống của các Cơ quan Nhà nước, từ các nguồn thông tin khoa học khác để đăng tải trên Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường.

b) Phê duyệt, đăng tải thông tin

Bước 1: Tổng hợp và biên tập thông tin

Ban Biên tập rà soát, biên tập bố cục các tin tức, bài viết gửi về.

Bước 2: Xác thực thông tin

Trưởng Ban Biên tập hoặc thành viên Ban Biên tập được ủy quyền kiểm tra lại tính chính xác của thông tin để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp theo quy định pháp luật.

Bước 3: Phê duyệt, đăng tải thông tin

Trưởng Ban Biên tập hoặc thành viên Ban Biên tập được ủy quyền kiểm tra lại tính chính xác của thông tin lần cuối, ký xác nhận nội dung và gửi về Bộ phận kỹ thuật để thực hiện việc đăng tải thông tin lên Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường.

Điều 17. Kinh phí chi cho hoạt động

1. Hàng năm, Trung tâm công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm lập dự toán kinh phí trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định, phê duyệt nhằm đảm bảo cho Công dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường hoạt động theo quy định pháp luật.

2. Chế độ nhuận bút, thù lao được chi trả theo quy định, bao gồm:

- Tin, bài, ảnh,...được sử dụng trên Công dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường;
- Thông tin được đăng tải trên Công dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường sẽ được tính thù lao về tạo lập Trang thông tin điện tử theo quy định;
- Đội ngũ biên tập được hưởng thù lao về tạo lập Công thông tin dữ liệu theo quy định.

Điều 18. Cập nhật và lưu trữ, rà soát thông tin

1. Cập nhật thông tin mới được thực hiện thường xuyên; các thông tin đã đăng tải nhưng có thay đổi phải được cập nhật kịp thời.

2. Thông tin đăng tải trên Công dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường được lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

3. Việc rà soát thông tin đã được đăng tải trên Công dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường được thực hiện khi thông tin có sự thay đổi hoặc theo yêu cầu của Ban Biên tập.

Điều 19. Khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên Công dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường

Tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên Công dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường phải thực hiện đúng Quy chế này; Quy chế Quản lý, sử dụng Hệ thống tích hợp các dịch vụ Web ngành Tài nguyên và Môi trường ban hành kèm theo Quyết định số 309/QĐ-STNMT-CNTT ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Giám đốc Trung tâm công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm

1. Thực hiện nhiệm vụ tại các Điều 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18 của Quy chế này.
2. Tổ chức triển khai, giới thiệu, phổ biến, hướng dẫn sử dụng Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường đến các Phòng, ban, đơn vị thuộc Sở; Sở, ngành, quận, huyện và thành phố Thủ Đức.
3. Tổ chức quán triệt Quy chế này cho toàn thể viên chức, người lao động tại đơn vị.
4. Hàng tháng, tổng hợp tình hình truy cập sử dụng dịch vụ của người sử dụng, các ý kiến phản ánh, đóng góp, báo cáo Lãnh đạo Sở tại cuộc họp giao ban hàng tháng.
5. Tổ chức khảo sát đánh giá tình hình thực tế và chính sách phát triển trong từng thời kỳ, trình Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, điều chỉnh quy chế quản lý, sử dụng và nâng cấp, phát triển Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường cho phù hợp.
6. Thường xuyên phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin để vận hành Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường ổn định.
7. Tổ chức lập kế hoạch, dự toán kinh phí theo quy định tại Điều 17 Quy chế này trình Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt trước ngày 31 tháng 10 hàng năm; tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch sau khi được Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chấp thuận kế hoạch theo đúng quy định.

Điều 21. Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm

1. Phổ biến nội dung Quy chế này đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động thuộc đơn vị mình quản lý để biết và thực hiện Quy chế này.
 2. Phối hợp Giám đốc Trung tâm công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn công chức, viên chức và người lao động thuộc đơn vị mình khai thác thông tin, dữ liệu trên Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường để phục vụ công tác chuyên môn.
 3. Phòng Kế hoạch – Tài chính tổng hợp, thẩm định và bố trí kinh phí sự nghiệp Tài nguyên và Môi trường để thực hiện kế hoạch, dự toán kinh phí triển khai Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường hàng năm và trình Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt.
- 

Điều 22. Các đơn vị tham gia vào Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường có trách nhiệm

1. Quán triệt và chỉ đạo các cá nhân thuộc đơn vị truy cập, khai thác các dữ liệu qua Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường đúng quy định tại quy chế này để phục vụ nhu cầu sử dụng trong tác nghiệp hàng ngày.

2. Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, đăng ký sử dụng hệ thống Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường trong phạm vi quản lý của đơn vị theo đúng Quy chế này và quy định tại Mục 1, Điều 10 của Quy chế Quản lý, sử dụng Hệ thống tích hợp các dịch vụ Web ngành Tài nguyên và Môi trường (Ban hành kèm theo Quyết định số 309/QĐ-STNMT-CNTT ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường); Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

3. Có trách nhiệm thông báo cho Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường khi có sự thay đổi các thông tin đã đăng ký trên Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường và Hệ thống tích hợp các dịch vụ Web ngành Tài nguyên và Môi trường.

4. Phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường rà soát nhu cầu của đơn vị từ đó đề xuất thu thập, xây dựng, cập nhật các dữ liệu tài nguyên và môi trường mới, trong đó ưu tiên các dữ liệu có tính cần thiết, cấp bách lên trên Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường.

5. Phải thường xuyên theo dõi hiệu quả sử dụng Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường và Hệ thống tích hợp các dịch vụ Web ngành Tài nguyên và Môi trường, tổng kết, báo cáo tình hình sử dụng, đề xuất và kiến nghị, gửi về Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 30 tháng 9 hàng năm.

6. Cử đầu mối liên hệ và liên hệ với Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường khi cần hỗ trợ về kỹ thuật, khắc phục sự cố hoặc cần hướng dẫn sử dụng, vận hành Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường và Hệ thống tích hợp các dịch vụ Web ngành Tài nguyên và Môi trường.

Điều 23. Khen thưởng

Tập thể, cá nhân thực hiện tốt Quy chế này, có nhiều đóng góp cho hoạt động của Cổng dịch vụ và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường,

tùy theo thành tích cụ thể, được khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua - khen thưởng.

Điều 24. Xử lý vi phạm

Tập thể, cá nhân nào làm trái với các quy định của Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 25. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời về Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo Ban Giám đốc Sở xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.



A handwritten signature in blue ink is located in the bottom right corner of the page, below the official stamp.